

Hội thảo Khoa học “Khai thác tiềm năng phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh,
tạo động lực phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long”

PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỤM CÙ LAO TRÊN SÔNG CỎ CHIÊN TỪ GÓC NHÌN QUY HOẠCH VÀ QUẢN LÝ

*DEVELOPING ECOTOURISM ON THE ISLANDS IN CO CHIEN RIVER FROM THE
PERSPECTIVE OF PLANNING AND MANAGEMENT*

TS. Nguyễn Thanh Tâm¹, ThS. Đoàn Công Chánh²,
ThS. Nguyễn Phú Nhuận³

Tóm tắt: Du lịch sinh thái là một khái niệm không mới. Tuy nhiên, để định hướng và khai thác tốt các yếu tố địa phương, chúng ta phải xem xét ở nhiều khía cạnh khác nhau. Với mục tiêu hình thành và khai thác tuyến du lịch sinh thái đường sông, trong đó cụm cù lao trên sông Cỏ Chiên là yếu tố trọng tâm, bài viết tập trung phân tích tổng hợp các yếu tố tự nhiên xã hội, vị trí địa lý cụm cù lao trên sông Cỏ Chiên trên cơ sở mối liên hệ vùng trong tỉnh Trà Vinh và trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Từ kết quả nghiên cứu các đồ án quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế xã hội và các đồ án khác có liên quan, chúng tôi đề xuất định hướng chiến lược cụ thể cho từng vùng. Qua việc phân tích cấu trúc không gian, chúng tôi đề xuất giải pháp quy hoạch phân vùng tổ chức không gian nhằm đảm bảo tính cộng hưởng kết nối và phát triển hài hòa giữa các vùng trong tỉnh và trong khu vực.

Từ khóa: du lịch sinh thái, định hướng chiến lược, quản lý quy hoạch

Abstract: Ecotourism is not a new concept. However, in order to properly orient and exploit local factors, different aspects must be considered. With the goal of forming and exploiting the river ecotourism route, in which the islands in Co Chien river are the key factors. This paper focuses on analyzing natural social factors, geographical location of the islands in Co Chien River based on regional relationships in Tra Vinh Province and in the Mekong Delta region. By researching on sectorial planning projections, socio-economic plans and other related projects, we propose specific strategic directions for each region. In addition, by analyzing the spatial structure, the authors propose solution of space organization zone planning in order to ensure the connection and the development of areas in the province and in the Mekong Delta region harmoniously.

Keywords: ecotourism, strategic orientation, management planning

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cụm cù lao trên sông Cỏ Chiên bao gồm các cồn, cồn trê, cù lao nằm trên sông Cỏ Chiên đổ ra cửa biển Cung Hầu thuộc tỉnh Trà Vinh. Theo Đinh Lê Thư, “Cù lao, cồn: nếu xét về kích thước lớn nhỏ thì cù lao lớn hơn cồn, cồn xét về quá trình hình thành thì

^{1, 2, 3} Trường Đại học Trà Vinh

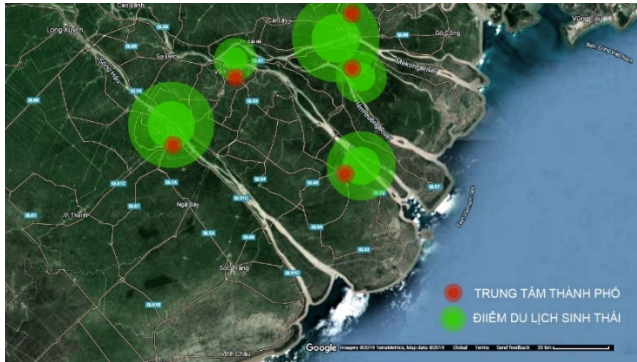
cù lao là đất nổi lên đã lâu, có đông người sinh sống, còn cồn là vùng đất phù sa trẻ mới nổi. Ở Trà Vinh có các cù lao như Cù lao Long Trị, Hòa Minh, Long Hòa, nằm trên sông Cổ Chiên, các cồn như Thủy Tiên, Cồn Nghêu, Cồn Cò, Cồn Chim...” [1]

Những năm gần đây, du lịch tỉnh Trà Vinh được các cấp chính quyền địa phương quan tâm đầu tư và có những bước tiến đáng khích lệ. Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt “Đề án phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020” [2] bước đầu hoạch định chiến lược trên cơ sở tổ chức không gian du lịch trên toàn tỉnh Trà Vinh, phát huy tiềm năng du lịch hiện có của tỉnh. Riêng với cù lao Long Trị, dự án kêu gọi đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh với mục tiêu cụ thể “*Kêu gọi đầu tư các dự án du lịch thân thiện với môi trường như du lịch sinh thái vườn, du lịch sông nước, khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí kết hợp với loại hình du lịch ở lại nhà dân (homestay), góp phần giải quyết việc làm, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, thủy sản của địa phương*” [3]. Cùng với nhiều chính sách ưu đãi hỗ trợ, hiện nay, cụm cù lao trên sông Cổ Chiên đang được các đơn vị tư nhân mạnh dạn đầu tư, xây dựng các dự án phục vụ du lịch. Đó là những tín hiệu cho thấy việc phát triển du lịch sinh thái ở đây đã được định hướng đúng. Tuy nhiên, công tác lập quy hoạch cũng như quản lý quy hoạch xây dựng định hướng phát triển du lịch còn chậm so với tình hình thực tế. Điều đó dẫn đến việc đầu tư không thống nhất theo định hướng quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế xã hội của tỉnh. Tính chất, quy mô, hình thức kinh doanh và hình thức kiến trúc cảnh quan mang nặng ý tưởng chủ quan của nhà đầu tư. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng chỉ đáp ứng tương đối cho việc đi lại và sinh hoạt của người dân, khi phát triển du lịch và để phục vụ du lịch thì chưa đạt yêu cầu.

Từ thực tế trên, nhằm tạo động lực phát triển kinh tế xã hội của cả nước nói chung, tỉnh Trà Vinh nói riêng, tỉnh cần chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp theo hướng bền vững, hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan. Để khai thác tốt tiềm năng kinh tế biển của tỉnh Trà Vinh nói chung và ngành du lịch sinh thái nói riêng, việc hoạch định chiến lược phát triển không gian phục vụ du lịch cụm cù lao trên sông Cổ Chiên, đề xuất giải pháp quản lý quy hoạch xây dựng trong tương lai là việc làm cần thiết hiện nay.

2. HIỆN TRẠNG QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỤM CÙ LAO TRÊN SÔNG CỔ CHIÊN

Theo Lê Huy Bá, “*du lịch sinh thái là loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên và văn hoá bản địa gắn với giáo dục môi trường, có đóng góp cho nỗ lực bảo tồn và phát triển bền vững với sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương*” [4]. Cụm cù lao trên sông Cổ Chiên thuộc tỉnh Trà Vinh cách trung tâm thành phố Trà Vinh 5 km về hướng Đông, giáp ranh với tỉnh Bến Tre. Cụm cù lao này được xem là tiêu biểu cho hệ sinh thái vùng nước lợ, điều kiện tự nhiên xã hội, vị trí địa lý rất phù hợp cho định hướng phát triển mô hình du lịch sinh thái. Bên cạnh các tiềm năng du lịch sông nước, khu sinh thái rừng ngập mặn, khu du lịch biển Ba Động là vùng biển nằm ở hạ lưu sông Cửu Long, chảy ra biển, có cảnh quan thiên nhiên đẹp, thích hợp phát triển du lịch tham quan nghỉ dưỡng. Điều này cho thấy tiềm năng phát triển kinh tế du lịch tuyến vành đai ven sông Cổ Chiên – biển Ba Động nếu được định hướng đúng sẽ góp phần thúc đẩy và đa dạng hóa kinh tế du lịch của vùng Đồng bằng Sông Cửu Long nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng.



Hình 1: Cụm cù lao trên sông Cổ Chiên trong tổng thể phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh và các vùng phụ cận [5]

Cụm cù lao trên sông Cổ Chiên trong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh: Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 20/5/2014 phê duyệt “Đề án phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020” [2]. Trong đó, mục tiêu của Đề án là tổ chức không gian du lịch tỉnh Trà Vinh chia làm bốn cụm chính:

Cụm du lịch trung tâm thành phố Trà Vinh và phụ cận, bao gồm các điểm du lịch như di tích danh thắng cấp quốc gia: Ao Bà Om; di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia: Chùa Ăng, Chùa Ông Mẹt, Phước Minh Cung; khu di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia: Đền thờ Bác Hồ, cù lao Long Trị. Sản phẩm du lịch chính gồm tham quan các khu di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc, vui chơi giải trí, du lịch sinh thái sông nước miệt vườn, hội nghị, hội thảo.

Cụm du lịch Cầu Ngang – Châu Thành: Đây là du lịch phụ trợ cho cụm du lịch trung tâm gồm thị trấn Cầu Ngang, cồn Nghêu, hàng dương, du lịch sinh thái sông nước miệt vườn tại các cù lao Long Hòa, Hòa Minh. Sản phẩm du lịch gồm du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, ăn uống, tham quan, trải nghiệm.

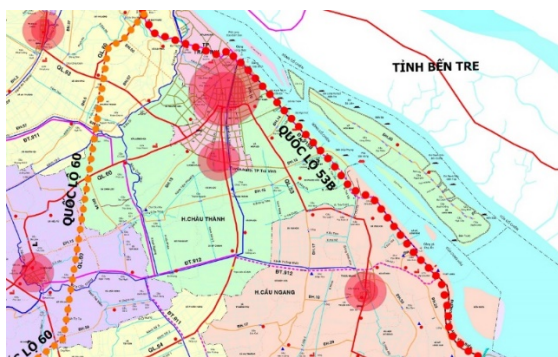
Cụm du lịch Duyên Hải – Ba Động bao gồm thị trấn Duyên Hải, bãi tắm Ba Động, các khu rừng ngập mặn xã Dân Thành, Long Hữu, Trường Long Hòa, mỏ nước khoáng Long Toàn. Sản phẩm du lịch tiêu biểu như nghỉ mát, tắm biển, tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái ngập mặn, thưởng thức đặc sản.

Cụm du lịch Trà Cú – Cầu Kè – Tiểu Cần gồm các tài nguyên du lịch: khu di tích phế tích kiến trúc Lưu Cù II, chùa Nodol, chùa Vàm Rây, lễ hội Nguyên Tiêu, lễ hội Vu Lan, đặc sản trái cây cù lao Tân Quy, khu tưởng niệm nữ anh hùng Nguyễn Thị Út (Út Tịch), nhà cổ Cầu Kè. Sản phẩm du lịch của cụm tham quan nghiên cứu, vườn chim, vườn cò, lễ hội, du lịch tâm linh, biểu diễn Đờn ca tài tử Nam Bộ.

Theo kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018 – 2020 định hướng đến năm 2030 [6], xây dựng loại hình du lịch văn hóa dân tộc Khmer Trà Vinh thành sản phẩm du lịch đặc trưng, kết hợp với phát triển các loại hình du lịch khác để thu hút, liên kết với các tỉnh, thành trong cả nước. Kế hoạch về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển du lịch năm 2018 và những năm tiếp theo [7] cụ thể hóa mục tiêu đến năm

2025, ngành du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, đến năm 2030, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Các chính sách chiến lược phù hợp với tiềm năng của tỉnh, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của vùng, quốc gia, từng bước cụ thể hóa kế hoạch hành động là cơ sở thúc đẩy đầu tư du lịch tỉnh Trà Vinh theo hướng bền vững.

Về hạ tầng giao thông kết nối, hiện nay, phà là phương tiện duy nhất kết nối các phương tiện giao thông đường bộ với các cù lao, phục vụ khá tốt cho việc đi lại giao thương của người dân với bờ Trà Vinh và Bến Tre. Đường giao thông trên các cù lao hiện nay là các đường đan bê tông, mặt đường rộng từ 2 m đến 3 m, đáp ứng việc đi lại cho người dân, phương tiện chủ yếu là xe gắn máy. Trong định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh đến 2020 và định hướng đến 2030 [8], dự án nâng cấp các tuyến đê sông, đê biển dọc sông Cổ Chiên (hiện là đường tỉnh 915B) thành quốc lộ 53B kéo dài đảm bảo kết nối thông toàn tuyến từ Vĩnh Long đến Duyên Hải – Trà Vinh. Tuyến quốc lộ 53B hình thành sẽ là động lực kết nối thúc đẩy phát triển tuyến dân cư vành đai phía Đông của tỉnh Trà Vinh. Đồng thời, đây là lực kết nối, phát triển du lịch sinh thái các cụm cù lao sông Cổ Chiên và biển Ba Động.



Hình 2: Quy hoạch giao thông 2020 và định hướng đến 2030, động lực kết nối, phát triển du lịch sinh thái các cụm cù lao sông Cổ Chiên [8]

Về quy hoạch xây dựng, hiện nay, cụm cù lao trên sông Cổ Chiên thuộc đề án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã thuộc thành phố Trà Vinh, huyện Châu Thành, huyện Cầu Ngang... với tính chất là cụm tuyến dân cư nhà vườn, Quy hoạch phân khu – khu du lịch sinh thái cù lao Long Trị do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập với chức năng là khu du lịch sinh thái miệt vườn, xây dựng mới các công trình công cộng để phục vụ cho nhu cầu du lịch vui chơi, giải trí. Công tác quản lý quy hoạch cụm cù lao trên sông Cổ Chiên hiện nay thực hiện theo ranh địa giới hành chính và từ đề án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã. Để cụm cù lao trên sông Cổ Chiên phát triển du lịch sinh thái hiệu quả, giữa các bên liên quan cần có sự phối hợp chặt chẽ, sự tham mưu của các ban ngành địa phương trong hoạch định chiến lược tổ chức quản lý quy hoạch và kế hoạch thực hiện, trong đó, cộng đồng địa phương là một nguồn lực quan trọng góp phần vào phát triển kinh tế du lịch của tỉnh Trà Vinh.

3. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC KHÔNG GIAN PHỤC VỤ DU LỊCH VÀ TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

Để đảm bảo tính thống nhất về mặt không gian nối kết dễ dàng với trung tâm thành phố Trà Vinh, cụm cù lao sông Cổ Chiên, khu sinh thái rừng ngập mặn Duyên Hải, khu du lịch biển Ba Động cần xem xét phân vùng tổ chức không gian đảm bảo tính cộng hưởng và phát triển hài hòa giữa các vùng, việc phân vùng sẽ ưu tiên phụ thuộc vào các yếu tố sau: vị trí, điều kiện tự nhiên, điều kiện hạ tầng kỹ thuật và các sản phẩm dịch vụ... Trên cơ sở các thứ tự ưu tiên, việc tổ chức không gian cụm cù lao sông Cổ Chiên sẽ phân thành năm vùng như sau:

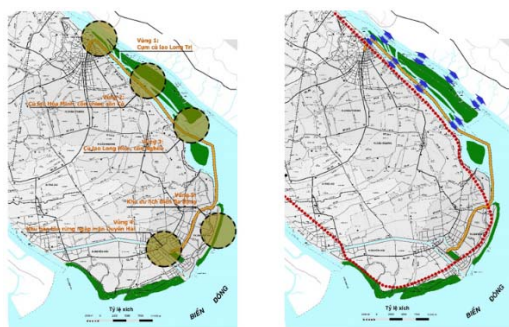
- Vùng 1: Cụm cù lao Long Trị, cồn Thủy Tiên... kết nối dễ dàng với trung tâm thành phố Trà Vinh, định hướng phát triển du lịch khai thác thế mạnh cảnh quan vườn cây ăn trái phục vụ du lịch, tận dụng địa hình xây dựng các công trình nhà hàng, các dịch vụ vui chơi giải trí dưới nước theo phong cách dân gian, xây dựng các khu nghỉ dưỡng, khách sạn, homestay và các dịch vụ đi kèm đáp ứng nhu cầu lưu trú cho du khách.

- Vùng 2: Cụm cù lao Hòa Minh, cù lao Long Hòa, cồn Chim, cồn Cò... Điều kiện tự nhiên đặc trưng sinh thái vùng nước lợ. Định hướng phát triển du lịch sinh thái cộng đồng, khai thác thế mạnh về nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản phát triển du lịch trải nghiệm, du lịch khám phá.

- Vùng 3: Cù lao Long Hòa, cồn Nghêu... định hướng du lịch trải nghiệm khai thác thế mạnh về nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản.

- Vùng 4: Khu bảo tồn rừng ngập mặn Duyên Hải, đây là điểm du lịch sinh thái, tham quan nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí kiểu dân dã, kết hợp tham quan nghiên cứu, bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn, tổ chức du lịch dã ngoại kết hợp về nguồn thăm khu di tích Bến tàu không số, khu căn cứ Tỉnh ủy.

- Vùng 5: Khu du lịch biển Ba Động, định hướng phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm biển, khai thác thế mạnh nguồn hải sản đại phương phục vụ du lịch.



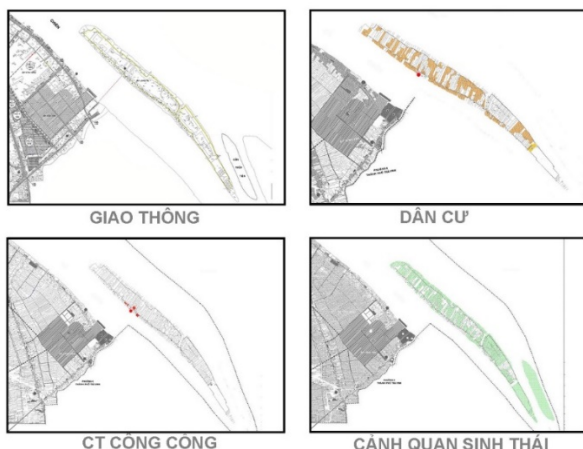
Hình 3: Sơ đồ phân vùng tổ chức không gian toàn tuyến và giao thông kết nối [8]

Về định hướng tổ chức giao thông kết nối bao gồm giao thông kết nối và giao thông dọc tuyến: Đường tỉnh 915B dự kiến mở rộng thành quốc lộ 53B tạo cơ hội kết nối thuận lợi với cụm cù lao với bờ Trà Vinh, cần đầu tư nâng cấp mở rộng tuyến giao thông xuống các điểm phà, nâng cấp công suất hệ thống phà hiện hữu, đồng thời, nâng cấp hệ

thống giao thông trên cù lao, hệ thống phà kết nối bờ Bến Tre nhằm tăng khả năng tiếp cận cho du khách. Tổ chức giao thông dọc tuyến, đề xuất nghiên cứu tính khả thi, kêu gọi đầu tư tuyến tàu cao tốc đối nội từ thành phố Trà Vinh – sông Cổ Chiên – khu bảo tồn rừng ngập mặn Duyên Hải và biển Ba Động, đa dạng hóa loại hình giao thông đảm bảo kết nối các điểm du lịch trên toàn tuyến.

4. TỔ CHỨC KHÔNG GIAN DU LỊCH SINH THÁI

Từ định hướng phân vùng tổ chức không gian toàn tuyến, trong khuôn khổ bài viết và giới hạn về nguồn tài liệu, chúng tôi đề xuất cụ thể định hướng tổ chức không gian tại vùng 1 (cụm cù lao Long Trị, cồn Thủy Tiên) làm cơ sở nghiên cứu điển hình cho các đồ án khác với mục tiêu phát triển du lịch sinh thái vườn cây ăn trái phục vụ du lịch, các dịch vụ vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, homestay.



Hình 4: Phân tích cấu trúc không gian cù lao Long Trị [9]

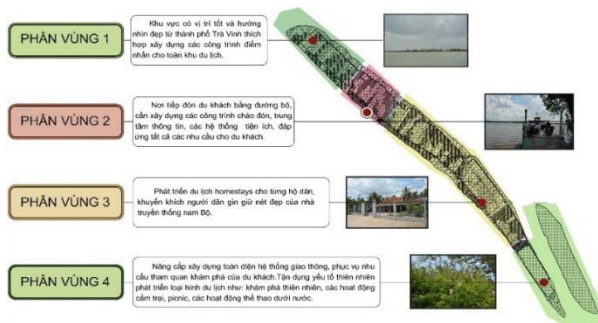
Theo phân tích hiện trạng tổng hợp, cù lao Long Trị đã có công trình giáo dục từ mẫu giáo đến cấp II, trạm y tế, bưu điện, trung tâm sinh hoạt cộng đồng với cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của của người dân. Công trình nhà ở bám theo trục giao thông chính đa số là nhà cấp 4, mái ngói cột gỗ hoặc xây tường theo kiểu kiến trúc nhà vườn. Đường giao thông hiện nay là các đường đan bê tông mặt đường rộng từ 1,5 đến 2,0 m. Cù lao có khoảng 43 ha vườn cây ăn trái chuyên canh. Đây là thế mạnh để phát triển du lịch sinh thái. Hiện trạng tổng hợp việc phân vùng nhằm cụ thể hóa định hướng phát triển du lịch sinh thái cho cù lao Long Trị, chi tiết như sau:

Phân vùng 1 (khu du lịch Tây Bắc cù lao): Đây là khu vực chuyên canh vườn cây ăn trái, có diện tích canh tác lớn, có vị trí đẹp và có tầm nhìn tốt từ phía bờ thành phố Trà Vinh, thích hợp xây dựng các công trình mang tính biểu tượng làm điểm nhấn cho toàn khu du lịch. Các dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước theo phong cách dân gian, xây dựng các khu nghỉ dưỡng, khách sạn và các dịch vụ đi kèm đáp ứng nhu cầu lưu trú cho du khách.

Phân vùng 2 (khu trung tâm ấp): Đây là nơi tập trung đông dân cư nhất ở cù lao và các công trình hạ tầng kỹ thuật, xã hội như trường học, từ mẫu giáo đến tiểu học, trung học cơ sở, bưu điện, trạm y tế, nhà sinh hoạt cộng đồng, bến phà, chợ nhỏ. Định hướng là

Hội thảo Khoa học “Khai thác tiềm năng phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh,
tạo động lực phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long”

khu vực tiếp đón du khách bằng đường bộ, cần nâng cấp cải tạo hệ thống phà, bến phà, nhà gởi xe, rút ngắn thời gian mỗi chuyến và tăng cường tình cơ động cho du khách, xây dựng các công trình chào đón, trung tâm thông tin hướng dẫn du lịch cho du khách.



Hình 5: Phân vùng tổ chức không gian Cù lao Long Trị [9]

Phân vùng 3 (khu dân cư cù lao): Dân cư bám dọc theo trục giao thông của cù lao, nhà ở theo kiểu kiến trúc nhà vườn, người dân chuyên canh cây ăn trái và đánh bắt thủy hải sản. Định hướng phát triển du lịch cộng đồng, nhà ở dân dã, homestay. Cần rà soát lại tất cả các công trình nhà ở, phân loại, mức độ thích hợp để phát triển du lịch homestay cho từng hộ dân, khuyến khích người dân gìn giữ và phát huy nét đẹp của nhà truyền thống Nam Bộ.

Phân vùng 4 (khu bảo tồn và phát triển du lịch sinh thái): Khu vực có cảnh quan thiên nhiên đẹp, vườn cây ăn trái lâu năm, động thực vật phát triển phong phú, có giá trị du lịch sinh thái cao. Định hướng phát triển du lịch khám phá thiên nhiên, các hoạt động cắm trại, picnic, các hoạt động thể thao dưới nước.

5. PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỤM CÙ LAO TRÊN SÔNG CỎ CHIÊN TỪ CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN

Để phát triển du lịch sinh thái, tỉnh Trà Vinh cần thiết phải thành lập một hội đồng phát triển du lịch sinh thái trong phạm vi toàn tỉnh với sự tham gia của đại diện các ban ngành liên quan và cộng đồng địa phương. Chức năng chủ yếu của cơ quan này gồm: tư vấn về chiến lược và triển khai các hoạt động du lịch, điều hoà các mối quan hệ kinh tế giữa các bên liên quan, tham gia thẩm định đánh giá các dự án đầu tư phát triển du lịch, đánh giá tác động của quá trình kinh doanh du lịch với môi trường sinh thái. Phát triển du lịch kết hợp nhiều nguồn vốn. Thực hiện mô hình xã hội hoá trong việc đầu tư phát triển du lịch sinh thái. Trên cơ sở các mục tiêu định hướng phát triển du lịch sinh thái, tỉnh Trà Vinh cần xác định các chương trình, dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên bao gồm:

- Các dự án phát triển về du lịch sinh thái và cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch sinh thái.
- Các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế – xã hội và bảo vệ môi trường [10].
- Các chương trình bảo vệ môi trường và bảo tồn hệ sinh thái.
- Các chương trình nâng cao năng lực cộng đồng về phát triển du lịch [4].

- Các chương trình phát triển kinh tế địa phương.

6. KẾT LUẬN

Với tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa như hiện nay, du lịch sinh thái đóng vai trò vừa bảo vệ môi trường, bảo tồn các giá trị thiên nhiên, giá trị sinh thái đặc thù của từng địa phương vừa đảm bảo phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững, góp phần kéo gần khoảng cách giữa đô thị và nông thôn. Trong kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018 – 2020 định hướng đến năm 2030 [6], du lịch tỉnh Trà Vinh sẽ là ngành kinh tế mũi nhọn. Vì vậy, để phát triển du lịch sinh thái, tỉnh Trà Vinh cần tập trung nghiên cứu khai thác thế mạnh của địa phương và của vùng. Mặt khác, tỉnh Trà Vinh cũng cần xem xét sự phù hợp của quy hoạch ngành du lịch trong tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh và các bản đồ quy hoạch khác có liên quan nhằm đảm bảo phát huy thế mạnh của vùng, song song đó, các cơ quan chức năng cũng cần đảm bảo quyền lợi, vai trò và mức độ tham gia của cộng đồng địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đinh Lê Thư. *Bước đầu tìm hiểu về địa danh Trà Vinh, Tuyển tập Việt Nam học*. TP. Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh; 2013.
- [2] Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. *Đề án phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020*.
- [3] Dự án Khu du lịch sinh thái cù lao Long Trị. <https://travinh.gov.vn/mDefault.aspx?sid=1426&pageid=5564&catid=72585&id=599358&catname=du-an-keu-goi-dau-tu&title=du-an-khu-du-lich-sinh-thai-cu-lao-long-tri> [Ngày truy cập 15/4/2020].
- [4] Lê Huy Bá. *Du lịch sinh thái*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Khoa học Kỹ thuật; 2006.
- [5] <https://www.google.com/maps/@10.0080222,106.2822694,130995m/data=!3m1!1e3> [Ngày truy cập 25/12/2019].
- [6] Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. *Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018 – 2020 định hướng đến năm 2030*; 2018.
- [7] Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. *Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển du lịch năm 2018 và những năm tiếp theo*; 2018.
- [8] Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. *Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh đến 2020 và định hướng đến 2030*; 2018.
- [9] Sở Xây dựng Trà Vinh. *Bản đồ quy hoạch nông thôn mới xã Long Đức – Thành phố Trà Vinh*; 2018.
- [10] Lê Văn Khoa. *Khoa học môi trường*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Giáo dục; 2006.